TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2025/HS-ST
Ngày 27/6/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hiền Lương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Long Văn Hoàng

2. Ông Vương Đức Quân

Thư ký phiên toà: Ông Phan Quốc Vương - Thư ký Toà án nhân dân huyện M, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2025 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện M, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2025/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hảng Seo D** (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 19 tháng 9 năm 1981 tại huyện M, tỉnh Lào Cai. Nơi cư trú: thôn C, xã L, huyện M, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 2/12; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hảng Seo D1và bà Giàng Thị S1; Vợ là Giàng Thị S sinh năm 1982, trú tại thôn C, xã L, huyện M, tỉnh Lào Cai, đã bỏ nhà đi khỏi địa phương từ năm 2016 đến nay; Bị cáo có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo Hảng Seo D có nhân thân xấu, tại bản án hình sự sơ thẩm số 62/2013/HSST ngày 20/11/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Láp dụng điểm đ khoản 2, khoản 3 Điều 119, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ S năm 2009 xử phạt Hảng Seo D 06 năm tù về tội Mua bán người.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/3/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Nguyễn Xuân Tuyền – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Bị hại:* Chị Giàng Seo S – Sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện M, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Bà Loa, sinh năm 1952

+ Ông Giàng Chá S, sinh năm 1948

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện M, tỉnh Lào Cai. Đều vắng mặt.

+ Anh Giàng Seo S2, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện M, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

+ Anh Sùng Seo Chứ, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện M, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

- *Người phiên dịch tiếng Mông:* Ông Giàng Seo Sín, địa chỉ: Tổ dân phố N, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 10 năm 2011, Hảng Seo D đi sang Nàn Xí, Nông trường Mã Hoàng Pao, huyện Hà Khẩu, tỉnh Vân Nam, Trung Quốc làm thuê và có quen biết với một người đàn ông Trung Quốc tên là Sổng Th, dân tộc Mông, khoảng 31 tuổi, không rõ nhân thân, lai lịch. Sổng Th có đặt vấn đề với D về Việt Nam tìm phụ nữ đưa sang Trung Quốc giao cho Sổng Th, mỗi một phụ nữ đưa sang Trung Quốc thì Th sẽ trả cho D 3.000 NDT (Nhân dân tệ). D đã đồng ý và lưu số điện thoại của Sổng Th để liên lạc với nhau. Sau đó D quay về Việt Nam để tìm phụ nữ đưa sang Trung Quốc giao cho Sổng Th. Khoảng đầu tháng 12 năm 2011, khi D và vợ là Giàng Thị S đang ở chợ trung tâm thị trấn M, huyện M thì gặp chị Giàng Seo S là người cùng thôn với vợ chồng D nói là đang trên đường về nhà thăm bố mẹ đẻ ở tại xã L, huyện M và xin vợ chồng D cho đi nhờ xe về cùng, vợ chồng D đã nhất trí cho S đi nhờ xe. D đã trực tiếp điều khiển xe máy nhãn hiệu DETCH, màu đỏ đen (không có biển kiểm soát), còn S ngồi giữa, S ngồi ở sau cùng. Khi đi đến khu vực Km 7 thuộc xã Thanh Bình, huyện M, tỉnh Lthì D nảy sinh ý định đưa S sang Trung Quốc bán cho Sổng Th để lấy tiền công. D đã lấy lý do dừng xe lại gọi điện thông báo cho Sổng Th biết đã tìm được một người phụ nữ và hẹn Sổng Th ra bờ suối Pạc Chì Hồ (suối Bá Kết) tiếp giáp với thôn Pạc Bo, xã B, huyện M, tỉnh Lđể đón người. Sau đó, D điều khiển xe máy đi đến địa điểm đã hẹn với Sổng Th. Khi đến khu vực thôn Chợ Chậu, xã L, thì Giàng Seo S đòi xuống xe để về nhà bố mẹ đẻ, nhưng D không dừng xe mà tiếp tục điều khiển xe máy chở S đi vào khu vực biên giới thuộc thôn Pạc Bo, xã B, huyện M, tỉnh Lào Cai. Khi đến khu vực gần Mốc 107 (2), thì D dừng xe và để bên cạnh đường, lúc này S đòi về thì D nói với S là cứ đi theo D sang bên Trung Quốc, D sẽ giới thiệu cho S đi tìm việc làm. Sau đó D đưa S xuống bờ suối và cầm tay kéo S lội qua suối sang lãnh thổ Trung Quốc và S cũng đi cùng sang Trung Quốc. Khi D đưa S qua suối và đi lên đến đường thì Sổng Th đã đợi sẵn ở đó. Lúc này D trao đổi riêng với Sổng Th về việc bán S cho Sổng Th và được Th đưa cho D 3.000 NDT (Nhân dân tệ) tương đương với số tiền 9.921.000 đồng (*Chín triệu chín trăm hai mươi mốt nghìn đồng*), D đã cầm tiền cất nhanh vào túi quần bên

phải mục đích không để cho S và S biết. Sau khi nhận được tiền D và S lội qua suối quay trở lại Việt Nam và lấy xe máy đi về nhà. Sau đó D đi chợ trung tâm thị trấn M để mua đồ dùng cá nhân đã trả bằng tiền Nhân dân tệ và D có đổi 1.000 NDT ra tiền Việt Nam Đồng được 2.300.000 đồng. Khoảng 03 ngày sau, D đưa cho S 1.000.000 đồng để đi mua giày dép, số tiền còn lại D đã chi tiêu cá nhân hết.

Sau khi Hảng Seo D bán Giàng Seo S cho Sổng Th, thì S tiếp tục bị Th bán cho vợ chồng người Trung Quốc không rõ tên, tuổi, địa chỉ với giá 5.000 NDT (Nhân dân tệ). Khoảng hơn 02 tháng sau vợ chồng người Trung Quốc này bán S cho 01 người đàn ông Trung Quốc với giá 5.000 NDT (Nhân dân tệ) để làm vợ. Đến ngày 24/10/2024, S bị lực lượng chức năng Trung Quốc bắt giữ do không có giấy tờ tuỳ thân. Đến ngày 20/02/2025, S được trao trả về Việt Nam qua Cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị tỉnh Lạng Sơn. Ngày 22/02/2025, S trở về nhà tại thôn C, xã L, huyện M, tỉnh Lào Cai. Đến ngày 28/3/2025, Giàng Seo S đến Đồn Biên phòng B trình báo việc bị Hảng Seo D lừa bán sang Trung Quốc. Đến 14 giờ 30 phút ngày 28/3/2025, Hảng Seo D đã đến Đồn Biên phòng B đầu thú về hành vi phạm tội của bản thân. Sau khi tạm giữ Hảng Seo D và khởi tố vụ án hình sự về tội Mua bán người, Đồn biên phòng B đã chuyển hồ sơ vụ án cùng đối tượng Hảng Seo D đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L(PC02) để điều tra theo thẩm quyền. Quá trình điều tra, Hảng Seo D đã thành khẩn khai nhận hành toàn bộ hành phạm tội Mua bán người đối với chị Giàng Seo S.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 29/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố Hảng Seo D về tội *"Mua bán người"* theo điểm d khoản 2 Điều 150 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Hảng Seo D về tội *"Mua bán người"*, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 150; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Hảng Seo D từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ S là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Truy thu để nộp vào ngân sách Nhà nước đối với số tiền 3000NDT, tương đương 9.921.000đ, bị cáo đã đổi ra tiền Việt Nam để chi tiêu cá nhân hết.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Do vậy Viện kiểm sát không đề cập giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu DETCH, màu đỏ đen (không có biển kiểm soát), số máy 205312, số khung 205312 do Hảng Seo D sử dụng để chở bị hại Giàng Seo S đi bán cho đối tượng Sổng Th. Do chiếc xe liên quan đến một vụ án khác đã được giải quyết tại bản án hình sự sơ thẩm số 62/2013/HSST ngày 20/11/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Lđã tuyên tịch thu S quỹ nhà nước $^1/_2$ giá trị chiếc xe và trả lại $^1/_2$ giá trị chiếc xe cho Giàng Thị S (vợ Hảng Seo D) là đồng sở hữu chiếc xe. Đến nay chiếc xe đã bị hư hỏng và không còn sử dụng do vậy Viện kiểm sát không đề nghị giải quyết.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Hảng Seo D có ý kiến: Nhất trí điều luật và tội danh như đại diện viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo Hảng Seo D là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế, về hình phạt đề nghị Hội dồng xét xử xử phạt 05 năm 03 tháng tù. Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ S là phạt tiền đối với bị cáo và miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Hảng Seo D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố, nhất trí với quan điểm của người bào chữa và không có ý kiến tranh luận gì với luận tội của Kiểm sát viên. Bị hại có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự.

Người làm chứng Giàng Chá S, Loa vắng mặt tại phiên toà, tuy nhiên các lời khai có trong hồ sơ của những người này đều phù hợp với diễn biến của vụ án, nội dung bản cáo trạng và lời khai của bị cáo, bị hại trong quá trình điều tra và tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Hảng Seo D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại và người làm chứng tại cơ quan điều tra. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng đầu tháng 12/2011 bị cáo Hảng Seo D đã có hành vi lừa gạt bị hại Giàng Seo S đi sang Trung Quốc để giới thiệu việc làm, mục đích để bán S cho người Trung Quốc để lấy tiền tiêu sài cá nhân. Sau khi đưa S sang bên địa phận đất Trung Quốc, D đã bán S cho một người đàn ông Trung Quốc tên là Sổng Th và được Sổng Th trả cho 3.000NDT, đổi ra tiền Việt Nam là 9.921.000 đồng tại thời điểm đó. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán người" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 150 Bộ luật hình sự.

Điểm d khoản 2 Điều 150 Bộ luật hình sự quy định: …

d) Đưa nạn nhân ra khỏi biên giới của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo theo điều luật viện dẫn trên là có căn cứ.

[3] Về hình phạt: Bị cáo Hảng Seo D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và có sự hiểu biết nhất định về pháp luật. Mặc dù biết việc bán bị hại Giàng Seo S sang Trung Quốc là vi phạm pháp luật nhưng Hảng Seo D vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền tự do, danh dự, nhân phẩm của công dân được pháp luật bảo vệ, gây dư luận xấu, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý

nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào tháng 12/2011, là thời điểm Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ S năm 2009 đang có hiệu lực pháp luật. Mức án cao nhất của khung hình phạt tại khoản 2 Điều 119 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ S năm 2009 là 20 năm tù, mức án cao nhất của khung hình phạt tại khoản 2 Điều 150 Bộ luật Hình sự năm 2015 là 15 năm tù; mức án khởi điểm tại khoản 2 Điều 150 Bộ luật Hình sự năm 2015 là 8 năm tù, cao hơn mức khởi điểm tại khoản 2 Điều 119 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ S năm 2009 là 05 năm tù. Vì vậy để đảm bảo nguyên tắc có lợi cho người phạm tội, cần vận dụng mức án khởi điểm tại khoản 2 Điều 119 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ S năm 2009 để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, khi bị chị Giàng Seo S trở về và trình báo sự việc với Đồn Biên phòng B, huyện M thì cùng ngày bị cáo đã ra đầu thú. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ S: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản, gia đình thuộc diện hộ nghèo, vì vậy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ S đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Giàng Seo S không yêu cầu bị cáo Hảng Seo D bồi thường gì do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu DETCH, màu đỏ đen (không có biển kiểm soát), số máy 205312, số khung 205312 do Hảng Seo D sử dụng để chở bị hại Giàng Seo S đi bán cho đối tượng Sồng Th. Liên quan đến một vụ án khác đã được giải quyết tại bản án hình sự sơ thẩm số 62/2013/HSST ngày 20/11/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Lđã tuyên tịch thu S quỹ nhà nước $^1/_2$ giá trị chiếc xe và trả lại $^1/_2$ giá trị chiếc xe cho Giàng Thị S (vợ Hảng Seo D) là đồng sở hữu chiếc xe. Đến nay chiếc xe đã bị hư hỏng và không còn sử dụng do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 3000NDT, tương đương 9.921.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có cần truy thu để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[8] Về các vấn đề khác liên quan trong vụ án:

Đối với Giàng Thị S là vợ của bị cáo Hảng Seo D. Qua đấu tranh, bị cáo Hảng Seo D khai trong quá trình lừa gạt chị Giàng Seo S để đưa sang Trung Quốc bán, thì D không trao đổi, bàn bạc gì với S và trên đường đưa S từ chợ trung tâm thị trấn M đến khu vực biên giới thuộc thôn Pạc Bo, xã B, huyện M, S không có hành vi đe dọa

hay ép buộc gì đối với S, khi đưa S qua suối (biên giới) để gặp Sổng Th thì D chỉ nói là đưa S đi làm thuê. Khi về nhà được khoảng 03 ngày sau, D đưa cho S số tiền 1.000.000 đồng để đi mua giày dép, nhưng D không nói là tiền do bán S mà có. Qua xác minh Giàng Thị S đã bỏ đi khỏi địa phương từ cuối năm 2016 và hiện không rõ đang ở đâu. Do đó, không có đủ căn cứ để chứng minh Giàng Thị S đồng phạm với Hảng Seo D về hành vi Mua bán người đối với chị Giàng Seo S nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm đối với Giàng Thị S là phù hợp.

Đối với người nam giới quốc tịch Trung Quốc tên là Sổng Th có hành vi mua bị hại Giàng Seo S thông qua bị cáo Hảng Seo D, ngoài lời khai của bị cáo Hảng Seo D thì không có tài liệu nào khác để chứng minh về nhân thân của người nam giới này. Quá trình điều tra, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch của Sổng Th nên khi nào điều tra làm rõ sẽ đề cập xử lý sau.

Đối với hành vi xuất, nhập cảnh trái phép qua biên giới của Hảng Seo D và Giàng Thị S xảy ra từ năm 2011. Do đã hết thời hiệu xử lý vi phạm hành chính nên cơ quan Công an không đề cập xử lý là phù hợp.

[9]. Về án phí: Bị cáo không có tài sản, gia đình thuộc diện hộ nghèo nên không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 150; Điều 38; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hảng Seo D phạm tội *"Mua bán người"*.

Xử phạt bị cáo Hảng Seo D 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 28/3/2025.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Truy thu số tiền 9.921.000đ (Chín triệu chín trăm hai mươi mốt nghìn đồng) của Hảng Seo D do phạm tội mà có để nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hảng Seo D được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện M;
- Phòng PC 02; PV 06 CA tỉnh (2);
- Bị cáo (01); Người bào chữa (01);
- Bị hại;
- Chi cục THADS huyện M;
- Lưu HS; TA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Hiền Lương